

GIẢI PHẪU ĐẠI CƯƠNG

1. Xương gót của bàn chân là xương? → Xương ngắn, xương phụ
2. Khớp xương cổ chân và mắt cá chân? → Khớp bản lề
3. Xương nào là xương phụ? → Xương thuyền
4. Vũ công đứng trên mũi bàn chân là tư thế nào? → Gấp bàn chân
5. Tổn thương mạch huyết vùng bụng? → Hội lưu tĩnh mạch trái
6. Mất máu cấp tính cơ cơ vùng nào mạnh nhất? → Vùng chi dưới
7. Khớp cùng – chậu? → Khớp bán động
8. Khớp móm khớp giữa các đốt sống? → Khớp phẳng
9. Trầy xước cơ cánh tay rách một lớp xơ, lớp đó là gì? → Mạc
10. Một người đi bộ máu theo tĩnh mạch về tim do yếu tố nào? → Trương lực cơ
11. Phẫu thuật vùng bụng thì tạng nào dễ tiếp cận nhất? → Đại tràng lên
12. CHỌN SAI: Mạc nối lớn dễ bị xoắn
13. Cơ sấp vuông đặt tên theo? → Hình dạng chức năng
14. Cơ gò má lớn đặt tên theo? → Kích thước vị trí
15. Cơ nhị đầu cánh tay đặt tên theo? → Hình dạng vị trí
16. Khớp quay trụ trên là khớp xoay
17. Khớp gian các đốt là khớp gì? → Khớp bản lề
18. Mặt phẳng trán quy định thứ tự nào? → Trước sau
19. Mặt phẳng đứng ngang quy định thứ tự nào? → Trước sau
20. Cơ dạng vòng quanh các lỗ tự nhiên
21. CASE: Phù chân voi do lấp mạch bạch huyết
22. Xương nào sau đây là xương trục? → Xương ức
23. Màng là gì? → Tế bào biểu mô của mô liên kết
24. Bộ phận của niêm mạc dưới biểu mô do mô liên kết lỏng lẻo? → Lá riêng
25. Xương không có chức năng nào sau đây? → Điều hòa huyết áp
26. CHỌN SAI về niêm mạc? → Không lót về đường thông ngoài
27. CHỌN ĐÚNG: Xương đặc là xương không hốc, các lá xương xếp thành trụ
28. CHỌN SAI: Xương đặc là thành phần chính của thân xương và đầu xương dài
29. Thành phần % dự trữ Ca – P trong xương là? 99% - 85%
30. Chức năng chính cơ vân? Vận động, duy trì tư thế, vận chuyển chất, tạo nhiệt